

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Chương trình đào tạo chất lượng cao Tiếng Anh toàn phần
ngành Quản trị Kinh doanh trình độ đại học, Trường Đại học Tài chính - Marketing**

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-KĐCLGDSG ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-KĐCLGDSG ngày 27 tháng 9 năm 2021 và Quyết định số 32/QĐ-KĐCLGDSG ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc thành lập và kiện toàn Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục của Giám đốc Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 305/QĐ-KĐCLGDSG ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc tổ chức Phiên họp Lần thứ 8 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá chương trình đào tạo chất lượng cao, Tiếng Anh toàn phần ngành Quản trị Kinh doanh trình độ đại học; Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia Đánh giá ngoài; Báo cáo thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp Lần thứ 8 ngày 20 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đoàn Đánh giá ngoài chương trình đào tạo chất lượng cao Tiếng Anh toàn phần ngành Quản trị Kinh doanh trình độ đại học của Trường Đại học Tài chính – Marketing; đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng giáo dục độc lập, khách quan, công khai, minh bạch và đúng quy định, quy trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hội đồng đã thẩm định và thống nhất kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo như sau:

Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 44 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm tỉ lệ 88,00%, trong đó, mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu”.

Điểm trung bình của các tiêu chí là: **3,96** (chi tiết trong Phụ lục 1).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Tài chính – Marketing cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo cho giai đoạn 05 năm đánh giá tiếp theo (từ năm 2023 đến năm 2028), được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng (chi tiết trong Phụ lục 2).

Điều 3. Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục công nhận: chương trình đào tạo chất lượng cao Tiếng Anh toàn phần ngành Quản trị Kinh doanh trình độ đại học của Trường Đại học Tài chính – Marketing đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục; đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho chương trình đào tạo chất lượng cao Tiếng Anh toàn phần ngành Quản trị Kinh doanh trình độ đại học của Trường Đại học Tài chính – Marketing./.

Nơi nhận:

- Trường ĐHTCM (để thực hiện);
- Phòng ĐG&CNCLGD (để giám sát);
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD

CHỦ TỊCH



NGUYỄN KIM DUNG

GIÁ
TRU
KIẾ
CHẤT
GIÁ
SÀ
INQ

PHỤ LỤC 1

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CHẤT LƯỢNG CAO TIẾNG ANH TOÀN PHẦN NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING**

*(Kèm theo Nghị quyết số 71/NQ-HĐKĐCLGD ngày 20/08/2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)*

Tiêu chuẩn, Tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, Tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1		4,00	3	100	Tiêu chuẩn 7		4,20	5	100
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chuẩn 2		3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.4	5			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	3				Tiêu chuẩn 8		4,20	5	100
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.2	5			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100	Tiêu chuẩn 9		3,80	4	80
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chuẩn 5		4,00	5	100	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10		3,83	5	83,33
Tiêu chí 5.3	4				Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	4				Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chuẩn 6		4,14	6	85,71	Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	3				Tiêu chí 10.6	3			
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chuẩn 11		3,80	4	80
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 6.5	5				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	5				Tiêu chí 11.4	4			
					Tiêu chí 11.5	3			
Mức trung bình				Số tiêu chí đạt			Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)		
3,96				44			88,00		

PHỤ LỤC 2

KIẾN NGHỊ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO TIẾNG ANH TOÀN PHẦN NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

*(Kèm theo Nghị quyết số 71/NQ-HĐKĐCLGD ngày 20/08/2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)*

Chương trình đào tạo chất lượng cao Tiếng Anh toàn phần ngành Quản trị Kinh doanh trình độ đại học, Trường Đại học Tài chính - Marketing (Trường) đã được Trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. kết quả đánh giá cho thấy:

I. Những điểm mạnh nổi bật của chương trình đào tạo

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo chất lượng cao Tiếng Anh toàn phần ngành Quản trị Kinh doanh trình độ đại học được xác định rõ ràng, bao gồm mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể; phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của Trường Đại học Tài chính – Marketing; phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng gồm các chuẩn kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo phản ánh được yêu cầu của các bên liên quan, được định kỳ rà soát, điều chỉnh, được công bố công khai, rộng rãi bằng các hình thức và phương tiện khác nhau.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo có cấu trúc đáp ứng quy định, cung cấp đầy đủ thông tin về chương trình đào tạo. Đề cương học phần có các thông tin theo quy định, được rà soát và ban hành vào các năm 2018, 2021, 2022; có lấy ý kiến của các chuyên gia, giảng viên, cựu người học. Phiên bản 2022 có cập nhật thông tin về chuẩn đầu ra học phần và ma trận kiểm tra, đánh giá. Bản mô tả chương trình đào tạo được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Trường, được phổ biến đến các bên liên quan bằng nhiều hình thức khác nhau. Đề cương chi tiết học phần được công bố trên trang thông tin điện tử, lưu trữ ở Khoa; được cung cấp cho người học vào đầu học kỳ bằng nhiều hình thức khác nhau. Các bên liên quan có thể dễ dàng tiếp cận bản mô tả chương trình đào tạo.

3. Chương trình dạy học được thiết kế theo chuẩn đầu ra, phù hợp với mục tiêu đào tạo. Đề cương học phần có mô tả việc sử dụng phương pháp giảng dạy khác nhau như dạy học trực tiếp, dạy học dựa vào hoạt động trải nghiệm, dạy kỹ năng tư duy, dạy học tương tác; các phương pháp đánh giá gồm đánh giá quá trình và đánh giá cuối kỳ. Chương trình dạy học được bố trí hợp lý, đảm bảo tính kế thừa và tích lũy kiến thức đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Đề cương học phần mô tả tổ hợp các phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học gồm đánh giá quá trình, đánh giá giữa học phần và đánh giá cuối học phần nhằm đo lường mức độ đạt được của chuẩn đầu ra. Chương trình dạy học được định kỳ rà soát điều chỉnh, bổ sung cập nhật có tham khảo các chương trình đào tạo của các trường đại học trong nước và nước ngoài.

4. Trường tuyên bố triết lý giáo dục và truyền tải đến giảng viên, người học bằng nhiều hình thức khác nhau. Giảng viên hiểu và truyền tải triết lý giáo dục vào hoạt động xây dựng chương trình đào tạo. Chương trình dạy học chất lượng cao Tiếng Anh toàn phần ngành Quản trị Kinh doanh mô tả tổ hợp phương pháp giảng dạy đa dạng phù hợp để đạt chuẩn đầu ra. Người học được giảng viên hướng dẫn các hoạt động học tập phù hợp với

từng chương, chủ đề từng chuẩn đầu ra của học phần giúp người học chủ động tiếp thu kiến thức nhằm đạt chuẩn đầu ra. Người học và giảng viên hài lòng với các phương pháp giảng dạy và phương pháp học tập được sử dụng trong chương trình đào tạo. Các đề cương chi tiết của chương trình đào tạo sử dụng đa dạng các phương pháp giảng dạy, phương pháp học đáp ứng phù hợp với từng chuẩn đầu ra học phần. Các kỹ năng mềm, được cung cấp qua các học phần chuyên ngành và một số học phần kỹ năng. Đề cương học phần quy định thời gian tự học, giảng viên rèn luyện cho người học kỹ năng tự học và tìm kiếm tài liệu để nâng cao khả năng học tập suốt đời.

5. Trường ban hành các văn bản về quy trình và kế hoạch đánh giá kết quả học tập hướng dẫn lựa chọn phương pháp kiểm tra, đánh giá cho từng loại chuẩn đầu ra. Đề cương học phần nêu rõ mục tiêu, yêu cầu đạt được về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Các tài liệu quy định về thời gian, hình thức, phương pháp trọng số và cơ chế phản hồi kết quả học tập được thông báo công khai bằng nhiều hình thức khác nhau, được phổ biến cho người học trước mỗi khóa học, kỳ học. Đã thực hiện phân tích phổ điểm thi kết thúc học phần. Quy chế đào tạo và kiểm tra, đánh giá quy định rõ cơ chế phản hồi kết quả học tập và phổ biến đến giảng viên và người học bằng nhiều hình thức khác nhau. Người học dễ dàng tiếp cận với quy trình khiếu nại kết quả học tập. Tỷ lệ phúc khảo rất thấp. Người học hài lòng với thủ tục khiếu nại kết quả học tập.

6. Trường ban hành đầy đủ các văn bản để thực hiện quy hoạch, tuyển dụng và bổ nhiệm đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý. Quy định về chế độ làm việc của giảng viên được xác định rõ ràng theo từng vị trí, chức danh làm cơ sở cho việc thực hiện chính sách, đánh giá, xếp loại giảng viên. Có đủ văn bản quy định về tuyển dụng, lựa chọn giảng viên để bổ nhiệm, điều chuyển và được thông báo công khai. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ đội ngũ của giảng viên được Trường quan tâm và đầu tư. Có kế hoạch công tác cụ thể, hằng năm đối với giảng viên. Có văn bản quy định cụ thể về các loại hình và số lượng sản phẩm nghiên cứu khoa học mà giảng viên phải thực hiện; kết quả đánh giá số lượng và chất lượng các hoạt động nghiên cứu khoa học được giám sát, đối sánh hằng năm.

7. Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 của Trường và Khoa có quy định cụ thể mục tiêu, giải pháp phát triển đội ngũ, cũng như có phân tích dự báo nhu cầu về đội ngũ nhân viên hỗ trợ. Các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm nhân viên được thực hiện dựa trên Đề án vị trí việc làm và công khai trên trang thông tin điện tử của Phòng Tổ chức-Hành chính của Trường. Chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nhân viên được thực hiện thường xuyên, thông qua các khóa học đa dạng và cập nhật (Tiếng Anh, đào tạo sau đại học, đào tạo nghiệp vụ nâng cao năng lực cho đội ngũ lãnh đạo chức danh nghề nghiệp giảng viên chính).

8. Chính sách, tiêu chí, phương pháp tuyển chọn người học rõ ràng, đầy đủ, được công bố công khai và được rà soát và đánh giá. Có hệ thống các bộ phận chuyên trách và cố vấn học tập giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, kết quả học tập, khối lượng học tập, cảnh báo học vụ của người học. Trường quản lý dữ liệu về tiến độ học tập của người học thông qua phần mềm Quản lý đào tạo trên cổng UIS. Các chỉ số về sự tiến bộ của người học tăng hàng năm. Có các bộ phận chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch và phối hợp triển khai các hoạt động tư vấn học tập, ngoại khóa, thi đua, việc làm và các dịch vụ hỗ trợ khác để cải thiện việc học tập của người học. Trên 90% người học hài lòng với chất lượng dịch vụ hỗ trợ. Có môi trường tâm lý, xã hội, môi trường làm việc thân thiện, bầu không khí thoải mái thuận lợi, an toàn cho hoạt động học tập và nghiên cứu khoa học.

9. Các phòng làm việc, phòng học, các phòng chức năng có đủ trang thiết bị phù hợp để hỗ trợ cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học của Trường. Các trang thiết bị và hệ

thống công nghệ thông tin đều được định kỳ duy tu, bảo dưỡng và cập nhật theo quy định. Thư viện nằm ở khu vực riêng, được bố trí tại 03 cơ sở của Trường, có không gian thoáng mát, hiện đại; được trang bị công cụ tra cứu, có nội quy và hướng dẫn sử dụng rõ ràng. Trường có ban hành quy định riêng và triển khai thực hiện các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe; các quy định, nội quy về an ninh, an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ; có khuôn viên rộng dành cho các hoạt động thể chất, y tế và hệ thống căn tin (cơ sở Tăng Nhơn Phú A, cơ sở Tân Mỹ). Định kỳ lấy ý kiến phản hồi của người học và các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn.

10. Trường có thiết lập hệ thống thu thập thông tin phản hồi của các bên liên quan thông qua hệ thống văn bản quy định và các nội dung khảo sát; quy định xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần. Các kết quả khảo sát được xử lý, đánh giá và làm cơ sở để cải tiến các hoạt động của Trường nhằm duy trì và nâng cao chất lượng chương trình đào tạo. Trường đã ban hành các văn bản và triển khai việc rà soát, đánh giá quá trình dạy học và kết quả học tập của người học để đảm bảo sự gắn kết giữa chuẩn đầu ra của các học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Hoạt động nghiên cứu khoa học của Khoa ngày càng phát triển cả về số lượng và chất lượng; các kết quả, sản phẩm nghiên cứu khoa học được sử dụng làm tài liệu tham khảo giảng dạy và học tập. Trường thực hiện các khảo sát chất lượng dịch vụ của thư viện hằng năm. Kết quả khảo sát về chất lượng và các thông tin phản hồi sau khi trao đổi thông qua các cuộc họp định kỳ với người học được Trường sử dụng để cải tiến chất lượng dịch vụ hỗ trợ. Trường đã xây dựng và cơ bản hoàn thiện cơ chế phản hồi của các bên liên quan. Cơ chế này được rà soát đánh giá hàng quý và có cập nhật cải tiến một số nội dung khảo sát theo góp ý của các đơn vị và đầu mối chịu trách nhiệm là Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng.

11. Trường có xác lập, giám sát và đối sánh tỉ lệ thôi học, tốt nghiệp, thời gian tốt nghiệp trung bình của người học với chương trình đào tạo chất lượng cao Tiếng Anh toàn phần khác trong Trường. Có hệ thống phần mềm hỗ trợ quản lý dữ liệu người học. Phòng Quản lý Đào tạo phối hợp với Viện Đào tạo Quốc tế và Khoa/Bộ môn thực hiện khảo sát hằng năm về tình hình việc làm của người học tốt nghiệp nhằm có các số liệu về tình trạng của người học tốt nghiệp và đối sánh với các chương trình đào tạo tương tự khác (chất lượng cao – Tiếng Anh toàn phần) của Trường. Mục tiêu, loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu khoa học của người học cũng được quy định và giám sát ở cấp Trường/Khoa. Trường/Viện và Khoa có nhiều hình thức khảo sát sự hài lòng của các bên liên quan để cải tiến chất lượng.

II. Những điểm cần cải thiện, bổ sung, điều chỉnh của Trường/Khoa; Kiến nghị của Hội đồng về việc đề nghị Trường/Khoa khắc phục những tồn tại và tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo

1. Trường cần rà soát mục tiêu của chương trình đào tạo phù hợp với Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT. Rà soát lại các phát biểu chuẩn đầu ra, đảm bảo mức độ tương thích với trình độ năng lực cần đạt, để đo lường khi đánh giá. Nâng cao hiệu quả phổ biến chuẩn đầu ra đến các bên liên quan, đặc biệt là người học để họ chủ động xây dựng kế hoạch học tập đạt chuẩn đầu ra. Xây dựng và triển khai công cụ đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra của người học tại thời điểm tốt nghiệp.

2. Trường cần rà soát đề cương học phần, bổ sung ma trận quan hệ giữa các chương mục với chuẩn đầu ra của học phần. Chuẩn hóa các ma trận đóng góp của CLO vào PLO. Rà soát và chuẩn hóa phương pháp giảng dạy của từng chương tương ứng với từng đặc thù của chuẩn đầu ra nhằm đạt được chuẩn đầu ra của từng chương, dẫn đến đạt chuẩn đầu ra của học phần.

3. Trường cần ban hành văn bản hướng dẫn lựa chọn phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá phù hợp với loại chủ đề chuẩn đầu ra và mức độ năng lực cần đạt. Tổ chức đánh giá định lượng về sự tương thích về nội dung và sự đóng góp chi tiết của từng học phần để đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo, trong đó cần phân tích các ý kiến đa chiều của các bên liên quan để xác định rõ mức độ tương thích và mức độ đóng góp của từng học phần vào việc đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo để có cơ sở cho việc điều chỉnh và hoàn thiện hơn các học phần của chương trình đào tạo. Thực hiện lấy ý kiến các bên liên quan để đánh giá mức độ đạt được của chuẩn đầu ra từng học phần và sự đóng góp của từng học phần đối với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trước mỗi đợt thực hiện rà soát, điều chỉnh đề cương học phần. Nghiên cứu và đối sánh sâu hơn về nội dung giảng dạy các học phần chuyên sâu của ngành Quản trị Kinh doanh với các học phần tương ứng của các cơ sở giáo dục đại học khác để điều chỉnh/bổ sung cho các học phần.

4. Trường cần xây dựng kế hoạch phổ biến hiệu quả triết lý giáo dục của Trường đến các bên liên quan, đặc biệt là giảng viên và người học. Xây dựng tài liệu hướng dẫn phương pháp, cách thức, mục tiêu chuyển tải triết lý giáo dục vào các hoạt động của Trường. Thực hiện lấy ý kiến các bên liên quan để đánh giá, hoàn thiện các phương pháp dạy và học cho phù hợp với từng học phần trong chương trình đào tạo. Tăng cường tính thực tế trong giảng dạy các học phần và mời thêm doanh nghiệp nói chuyện chuyên đề. Đầu tư các phần mềm chuyên dụng mà doanh nghiệp sử dụng. Rà soát, điều chỉnh đề cương học phần đảm bảo cung cấp các năng lực để người học có thể đạt được khả năng học tập suốt đời gồm động lực học tập, kỹ năng thu nhận xử lý thông tin, tương tác tốt với mọi người và cần có các biện pháp cụ thể để đo lường đánh giá năng lực này.

5. Xây dựng các văn bản hướng dẫn chi tiết, tổ chức tập huấn chuyên sâu để giảng viên thiết kế và lựa chọn các phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp với các chuẩn đầu ra của học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Trường cần tiến hành tổng kết các văn bản quy định liên quan đến công tác kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý. Xây dựng và ban hành văn bản hướng dẫn và tổ chức tập huấn để triển khai việc đánh giá độ giá trị và độ tin cậy của các phương pháp kiểm tra, đánh giá để chuẩn hóa các đề thi. Xây dựng và khai thác ngân hàng câu hỏi thi. Khảo sát xây dựng cơ sở dữ liệu về việc người học sử dụng kết quả phản hồi để cải thiện việc học tập. Thực hiện khảo sát người học về quy trình khiếu nại kết quả học tập.

6. Trường cần có chính sách, quy định cụ thể, rõ ràng hơn để thu hút giảng viên có trình độ (Thạc sĩ, Tiến sĩ) học nước ngoài về hoặc giảng viên có đủ năng lực giảng dạy bằng Tiếng Anh các lớp chất lượng cao và Tiếng Anh toàn phần. Giảm tỉ lệ giảng viên thỉnh giảng còn bằng 10% tổng số giảng viên toàn thời gian quy đổi của chương trình đào tạo theo quy định. Trường cần xác định rõ đặc điểm, tính chất của các hoạt động phục vụ cộng đồng của đội ngũ giảng viên, để xác định khối lượng công việc cho phù hợp. Cần cập nhật, chỉnh sửa nội dung của Bộ tiêu chuẩn đánh giá kết quả thực hiện công việc của giảng viên, xây dựng bộ chỉ số đánh giá năng lực thể hiện đầy đủ năng lực của giảng viên về ứng dụng và sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học, năng lực giảng dạy bằng Tiếng Anh, năng lực giám sát và tự đánh giá chất lượng công việc. Báo cáo đánh giá hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cần gắn với yêu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học để có đối sánh cụ thể và cải tiến hằng năm. Trường cần tổ chức khảo sát sự hài lòng của giảng viên về các chính sách quản trị công việc, về hoạt động đánh giá thi đua, khen thưởng của Trường. Cần bổ sung quy định đánh giá hoạt động phục vụ cộng đồng để đánh giá kết quả công việc của đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên của Trường để đảm bảo đánh giá đầy đủ nhiệm vụ của giảng viên theo quy định.

GIÁO
TUNG
TẾM F
ẤT L
GIÁO I
SÀI G
J ★

7. Trường cần tiếp tục rà soát và phân tích tình hình thực tế về tải trọng công việc của nhân viên hỗ trợ để đề xuất chính sách thu hút, tuyển dụng, phát triển đội ngũ nhân viên làm việc kịp thời và phù hợp. Hoàn thiện và ban hành hệ thống tiêu chí đánh giá năng lực của đội ngũ nhân viên dựa trên hiệu quả công việc, đặc biệt cần cụ thể hóa tiêu chí đánh giá đối với các vị trí hỗ trợ các chương trình chất lượng cao Tiếng Anh toàn phần. Phân tích và sử dụng kết quả khảo sát của các bên liên quan (giảng viên, người học, Phòng/Ban liên quan) về chất lượng đội ngũ nhân viên để cải tiến, nâng cao chất lượng các dịch vụ hỗ trợ dành cho người học.

8. Trường cần phân tích cụ thể tương quan chất lượng đầu vào và kết quả học tập của người học để đánh giá hiệu quả của tiêu chí và phương pháp lựa chọn người học. Xây dựng chính sách nhằm thu hút được học sinh giỏi vào học chương trình chất lượng cao. Trường cần tổ chức đánh giá việc phối hợp giữa các đơn vị trong việc giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện của người học. Cần đánh giá cụ thể hiệu quả các hoạt động hỗ trợ người học để cải tiến chất lượng dịch vụ hỗ trợ người học. Trường cần xem xét nâng cấp, xây dựng mới các khu tự học, vui chơi, sinh hoạt đội nhóm cho người học tại cơ sở đào tạo của Viện phù hợp với nhu cầu của người học và điều kiện của Trường.

9. Trường cần bổ sung thêm phòng làm việc cho Phó Giáo sư theo quy định; có kế hoạch đầu tư nâng cấp/thay mới thiết bị máy tính và bố trí thiết bị hợp lý cho các phòng thực hành tại cơ sở Nguyễn Trọng Tuyển. Trường cần đầu tư mở rộng diện tích phòng đọc, phòng sinh hoạt tại thư viện. Cần bổ sung nguồn học liệu (tài liệu bắt buộc) bao gồm giáo trình, tài liệu, sách tham khảo (bản cứng/bản mềm); lựa chọn giáo trình thay thế bài giảng để bảo đảm quy định đáp ứng theo danh mục tài liệu giáo trình chính – giáo trình tham khảo ở các học phần theo chương trình đào tạo. Trường cần cải thiện tốt hơn nữa hệ thống wifi để hệ thống ổn định đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu và giảng dạy của người học và giảng viên. Việc thống kê, phân tích dữ liệu phản hồi của các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ cần được chi tiết hơn làm cơ sở xây dựng kế hoạch cải tiến trong những năm sau.

10. Trường/Khoa cần có quy định cụ thể về việc sử dụng thông tin phản hồi của các bên liên quan được sử dụng làm căn cứ để thiết kế và phát triển chương trình dạy học. Việc thu thập ý kiến phản hồi của các bên liên quan và cơ chế phản hồi cần tạo được sự đồng bộ và có tính hệ thống, cần được tiến hành phân tích sâu hơn đối với chương trình đào tạo để làm căn cứ cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo. Việc đánh giá kết quả học tập của người học cần cải tiến để đảm bảo được sự tương thích, phù hợp để hướng tới đạt chuẩn đầu ra. Trường/Khoa cần phát triển các kết quả nghiên cứu của mình thành các học phần, chuyên đề của học phần thuộc chương trình đào tạo chất lượng cao hay sách chuyên khảo; cần có các sản phẩm nghiên cứu chuyển giao của chương trình đào tạo cho bên ngoài để tạo thương hiệu; cần có các seminar về phát triển chương trình đào tạo. Tăng cường giám sát và cải thiện chất lượng dịch vụ của các đơn vị chức năng thông qua kết quả khảo sát. Nghiên cứu và áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng về dịch vụ hỗ trợ dành cho các đơn vị có chức năng đặc thù (thư viện, phòng máy tính, căn tin) để nâng cao chất lượng và tạo giá trị vượt trội cho Trường và Khoa. Đối sánh ý kiến phản hồi từ các bên liên quan qua các năm giúp đánh giá được mức độ cải tiến và kiểm soát chất lượng được chặt chẽ hơn. Kiểm soát việc thực hiện cải tiến chất lượng các hoạt động của các đơn vị sau khi có dữ liệu khảo sát thu được một cách bài bản hơn.

11. Trường/Khoa cần phân tích sâu sắc hơn và dự báo tỉ lệ thôi học và tỉ lệ tốt nghiệp nhằm đưa ra các giải pháp giảm tỉ lệ thôi học và tăng tỉ lệ người học tốt nghiệp đúng hạn hiệu quả hơn. Cần thực hiện đối sánh tỉ lệ người học tốt nghiệp có việc làm giữa chương

ĐƯỢC
TÂN
INH
SON
ĐƯỢC
ĐÓN
HƯỚNG

trình đào tạo ngành Quản trị Kinh doanh chất lượng cao Tiếng Anh toàn phần với các chương trình đào tạo tương ứng ở các trường đại học khác trong và ngoài nước. Ngoài ra, cần có tổng kết, đánh giá hiệu quả các biện pháp hỗ trợ để nâng cao khả năng có việc làm đúng ngành. Trường cũng cần có chính sách đồng bộ trong việc đa dạng hóa các hoạt động nghiên cứu khoa học của người học, khuyến khích người học tham gia nghiên cứu khoa học. Việc định kỳ giám sát và đánh giá việc triển khai kế hoạch cải tiến chất lượng của các đơn vị dựa trên kết quả khảo sát mức độ hài lòng của các bên liên quan là cần thiết cho sự phát triển của Trường/Khoa.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp cải tiến chất lượng giáo dục thuộc kiến nghị của Hội đồng, đề nghị Nhà trường và Khoa đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể, khả thi cho việc thực hiện bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (Hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Nhà trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải thiện chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định./.

